TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH SƠN** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **07**/2023/QĐST – VDS	*Bình Sơn, ngày 18 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Chỉ định người giám hộ và người giám sát việc giám hộ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Quang Toại.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Lên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên họp: Bà Huỳnh Thị Triều - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 113/2023/TLST - VDS ngày 13 tháng 7 năm 2023 về việc: "*Yêu cầu chỉ định người giám hộ và người giám sát việc giám hộ cho người mất năng lực hành vi dân sự*", theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 103/2023/QĐST-VDS ngày 18 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 37/2023/QĐST-VDS ngày 25 tháng 7 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Phạm C, sinh năm 1956 và bà Trần Thị T, sinh năm 1960; Cùng nơi cư trú: Xóm X, thôn M, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Là cha, mẹ đẻ của anh Phạm Thanh H, sinh năm 1979; địa chỉ thường trú: Số 11/22B đường số 21, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ cư trú: Xóm X, thôn M, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phạm Thanh H, sinh năm 1979; địa chỉ thường trú: Số 11/22B đường số 21, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ cư trú: Xóm X, thôn M, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi (người được giám hộ).

2. Chị Bùi Thị Duyên H, sinh năm 1983; Địa chỉ thường trú: Số 11/22B đường số 21, khu phố X, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Số 55/24/2 đường P, tổ dân phố X, thị trấn C, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi (vợ anh Phạm Thanh H).

3. Anh Phạm Hồng N, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Tổ X, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng (em ruột của anh Phạm Thanh H).

4. Chị Phạm Thị Mỹ N, sinh năm 1984; Nơi đăng ký thường trú: Đội 1, thôn V, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi (em gái ruột của anh Phạm Thanh H).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 10/7/2023, đơn sửa đổi, bổ sung yêu cầu giải quyết việc dân sự ghi ngày 04/8/2023 và trong quá trình giải quyết việc dân sự, Ông Phạm C và bà Trần Thị T trình bày:

Ông Phạm C và bà Trần Thị T là cha, mẹ đẻ của anh Phạm Thanh H. Chị Bùi Thị Duyên H và anh Phạm Thanh H là vợ chồng có đăng ký kết hôn vào ngày 25/12/2006 theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 64, quyển số 01/2006 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Anh H và chị H có 02 con chung gồm: Phạm Gia H, sinh ngày 03/09/2006 và Phạm Gia H1, sinh ngày 21/10/2009. Anh H và chị H có 01 tài sản chung chưa chia là nhà và đất tại thửa đất số 19, tờ bản đồ số 196 tọa lạc tại địa chỉ: số 110 đường G, khu phố X, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CN155318, số vào sổ cấp GCN CS 26866 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 19/02/2019.

Ngày 18/07/2020, anh Phạm Thanh H bị đột quỵ, phải điều trị nhiều nơi nhưng tình hình bệnh tật không thuyên giảm, không thể nhận thức, làm chủ được hành vi của mình. Ngày 16/5/2022, Ông Phạm C có gửi đơn yêu cầu Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu tuyên bố anh Phạm Thanh H bị mất năng lực hành vi dân sự. Ngày 30/9/2022, Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 726/2022/QĐST-VDS về việc tuyên bố anh Phạm Thanh H bị mất năng lực hành vi dân sự. Theo Quyết định này thì không chỉ định người giám hộ và người giám sát việc giám hộ cho anh H.

Ngày 13/12/2022, Ông Phạm C và bà Trần Thị T, đại diện theo pháp luật cho anh Phạm Thanh H khởi kiện về ly hôn, tranh chấp nuôi con và chia tài sản chung tại Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi. Trong quá trình giải quyết vụ án thì ông C, bà T với chị H mong muốn tự thỏa thuận bán nhà, đất để chia tài sản chung bằng giá trị nhưng theo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 726/2022/QĐST-VDS ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh không chỉ định người giám hộ và người giám sát việc giám hộ cho Anh H nên ông, bà gặp nhiều trở ngại pháp lý về quyền giám hộ, giám sát việc giám hộ cho Anh H khi thực hiện giao dịch dân sự đối với tài sản của Anh H và các quyền lợi ích hợp pháp khác cho anh H.

Hiện nay, Anh H vẫn bị mất năng lực hành vi dân sự, không thể nhận thức làm chủ được hành vi và do vợ, chồng ông, bà đang chăm sóc tại thôn M, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Chị Bùi Thị Duyên H là vợ Anh H nhưng không đủ điều kiện làm người giám hộ và người giám sát việc giám hộ cho anh H, vì quyền lợi của chị H và Anh H đối lập nhau trong vụ án dân sự về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con và chia tài sản chung của vợ chồng khi ly hôn do ông C, bà Tkhởi kiện tại Tòa án.

Anh H không có anh, chị ruột; có 02 em ruột là: Anh Phạm Hồng N, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Tổ X, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng và Chị Phạm Thị Mỹ N, sinh năm 1984; Nơi đăng ký thường trú: Đội 1, thôn V, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. Anh N và chị N có văn bản thỏa thuận đề nghị Tòa án chỉ định chị N làm người giám sát việc giám hộ cho anh Phạm Thanh H.

Căn cứ quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 53 Bộ luật dân sự 2015, ông C, bà T yêu cầu Tòa án chỉ định Ông Phạm C, bà Trần Thị T làm người giám hộ và chỉ định em ruột anh Phạm Thanh H là Chị Phạm Thị Mỹ N làm người giám sát việc giám hộ cho anh Phạm Thanh H.

Lý do yêu cầu việc dân sự của Ông Phạm C và bà Trần Thị T: Để thực hiện giao dịch dân sự đối với tài sản có giá trị lớn cho người mất năng lực hành vi dân sự là anh Phạm Thanh H; Nhằm bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp khác cho anh Phạm Thanh H; thực hiện các quyền, nghĩa vụ tố tụng và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự như sau:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán và người yêu cầu đã tuân thủ đúng các quy định tại các Điều 361, Điều 362, Điều 363, Điều 365, Điều 366 và Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ khoản 10 Điều 27, khoản 2 Điều 40, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 377 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 46, Điều 47, Điều 48, Điều 49, khoản 3, khoản 4 Điều 51, khoản 3 Điều 53, Điều 54, Điều 57, Điều 58 và Điều 59 của Bộ luật Dân sự; Khoản 3 Điều 77 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2015 và điểm đ, khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông C, bà Thành. ông C, bà Tđược miễn nộp tiền lệ phí Tòa án, vì thuộc đối tượng người cao tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] *Về loại việc*: Áp dụng khoản 10 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2, khoản 3 Điều 51, khoản 3 Điều 53 của Bộ luật dân sự, Tòa án xác định loại việc: Yêu cầu cử người giám hộ, người giám sát việc giám hộ cho anh Phạm Thanh H, là người mất năng lực hành vi dân sự.

[1.2] *Về quyền yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Ngày 30/9/2022, Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 726/2022/QĐST-VDS về việc tuyên bố anh Phạm Thanh H bị mất

năng lực hành vi dân sự nhưng không cử người giám hộ và người giám sát việc giám hộ cho anh H.

Theo Bản sao Giấy khai sinh số 362/2022 do UBND phường Bình Hưng Hòa A, Quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 31/5/2022 do người yêu cầu giao nộp cho Tòa án thì đủ căn cứ xác định Ông Phạm C và bà Trần Thị T là cha đẻ, mẹ đẻ của anh Phạm Thanh H.

Theo Giấy xin xác nhận ghi ngày 16/8/2023 của Ông Phạm C và bà Trần Thị T, được UBND xã Bình Dương, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xác nhận: Ông Phạm C và bà Trần Thị T có 03 người con đẻ, gồm: anh Phạm Thanh H (người bị mất năng lực hành vi), Anh Phạm Hồng N và Chị Phạm Thị Mỹ N (đều có địa chỉ cư trú, tạm trú, chỗ ở như nêu ở phần trên).

Do đó, Ông Phạm C và bà Trần Thị T là người có quyền yêu cầu Tòa án chỉ định người giám hộ và người giám sát việc giám hộ cho anh Phạm Thanh H (người bị mất năng lực hành vi dân sự) là có căn cứ, phù hợp theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 51, khoản 3 Điều 53 của Bộ luật dân sự.

[1.3] *Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự*: Người yêu cầu Ông Phạm C, bà Trần Thị T; đều cư trú tại: thôn M, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Căn cứ khoản 10 Điều 27 và khoản 2 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2, khoản 3 Điều 51, khoản 3 Điều 53 của Bộ luật dân sự, thì người yêu cầu Ông Phạm C, bà Trần Thị T có quyền lựa chọn Tòa án nhân dân nơi cư trú, làm việc của ông, bà để giải quyết việc dân sự. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi có thẩm quyền giải quyết việc dân sự theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của Ông Phạm C, bà Trần Thị T.

[2] Về nội dung:

[2.1] Theo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 726/2022/QĐST-VDS ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh thì quyết định này không cử người giám hộ và người giám sát việc giám hộ cho anh Phạm Thanh H nên Anh H chưa có người giám hộ và người giám sát việc giám hộ trong việc quản lý tài sản, thực hiện giao dịch dân sự đối với tài sản có giá trị lớn của anh H; thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng với tư cách người đại diện và các quyền lợi ích hợp pháp khác cho Anh H theo quy định của pháp luật.

[2.2] Ông Phạm C, bà Trần Thị T (cha, mẹ đẻ của anh Phạm Thanh H), Chị Bùi Thị Duyên H (vợ anh Phạm Thanh H), Anh Phạm Hồng N và Chị Phạm Thị Mỹ N (các em ruột của anh Phạm Thanh H) không thỏa thuận được với nhau về cử, chọn người giám hộ và người giám sát việc giám hộ cho anh H. Hiện nay, anh Phạm Thanh H đang bị mất năng lực hành vi dân sự, không thể nhận thức làm chủ được hành vi và do vợ, chồng ông C, bà T đang chăm sóc, nuôi dưỡng tại thôn M, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

[2.3] Chị Bùi Thị Duyên H là vợ anh Phạm Thanh H nhưng sau khi xem xét mục đích, lý do yêu cầu của Ông Phạm C, bà Trần Thị T thấy rằng, ông C, bà T đại diện cho anh Phạm Thanh H đang khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi về việc: *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con và chia tài sản chung*

của vợ chồng khi ly hôn" để bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho anh Phạm Thanh H về ly hôn, quyền tài sản và các quyền khác trong quan hệ hôn nhân gia đình. Do đó, mối quan hệ dân sự, quan hệ tố tụng dân sự giữa Chị Bùi Thị Duyên H với anh Phạm Thanh H có đối lập nhau nên theo quy định khoản 3 Điều 53 Bộ luật dân sự thì chị H không đủ điều kiện làm người giám hộ và người giám sát việc giám hộ cho anh Phạm Thanh H.

[2.4] Các con đẻ của anh Phạm Thanh H đều chưa đủ 18 tuổi, năng lực hành vi dân sự chưa đầy đủ. Căn cứ khoản 1 Điều 49 Bộ luật dân sự thì các cháu không đủ điều kiện làm người giám hộ và làm người giám sát việc giám hộ.

[2.5] Xét thấy, vợ, con của anh Phạm Thanh H không đủ điều kiện làm người giám hộ và làm người giám sát việc giám hộ cho anh Phạm Thanh H. Căn cứ Điều 46, Điều 48, Điều 49 và khoản 3 Điều 53 Bộ luật dân sự và khoản 3 Điều 77 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2015 thì Ông Phạm C, bà Trần Thị T là cha, mẹ đẻ của Anh Hlà những người đủ điều kiện làm người giám hộ cho anh Phạm Thanh H nên được chấp nhận.

[2.6] Anh Phạm Thanh H không có anh, chị ruột; có 02 em ruột là Phạm Hồng N và Phạm Thị Mỹ N. Anh N và chị N có văn bản thỏa thuận chọn chị N và đề nghị Tòa án chỉ định chị N là người giám sát việc giám hộ cho anh Phạm Thanh H. Xét chị N đủ điều kiện là người giám sát việc giám hộ cho anh Phạm Thanh H theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật dân sự nên được chấp nhận.

[2.7] Xét mục đích, lý do yêu cầu chỉ định người giám hộ và chỉ định người giám sát việc giám hộ cho Anh H là cần thiết, chính đáng cho việc quản lý tài sản; thực hiện giao dịch dân sự liên quan đến tài sản của người được giám hộ và giám sát việc giám hộ; thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và các quyền khác vì lợi ích của người được giám hộ theo quy định của pháp luật.

Căn cứ Điều 48, Điều 48, khoản 1, 2 Điều 51, khoản 3 Điều 53, khoản 1 Điều 54, khoản 1 Điều 57, khoản 1 Điều 58 và khoản 1 Điều 59 của Bộ luật dân sự và khoản 3 Điều 77 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2015, Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ông Phạm C, bà Trần Thị T; chỉ định Ông Phạm C và bà Phạm Thị Th làm người giám hộ cho anh Phạm Thanh H và chỉ định Chị Phạm Thị Mỹ N làm người giám sát việc giám hộ cho anh Phạm Thanh H.

[2.8] Xét về phạm vi giám hộ:

Đối với Ông Phạm C và bà Phạm Thị Th có quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại khoản 1 Điều 57, khoản 1 Điều 58 và khoản 1 Điều 59 Bộ luật dân sự; khoản 4 Điều 69 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1, 2 Điều 60 Luật tố tụng hành chính và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

Đối với Chị Phạm Thị Mỹ N có quyền, nghĩa vụ của người giám sát việc giám hộ theo quy định tại khoản 4 Điều 51 và Điều 59 Bộ luật dân sự và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

[2.9] Việc thay đổi, chuyển giao, chấm dứt việc giám hộ, việc giám sát việc giám hộ được thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 51, Điều 60, Điều 61, Điều 63 và Điều 64 của Bộ luật dân sự.

[3] Xét ý kiến của Chị Bùi Thị Duyên H: chị H không có ý kiến gì nên không xét.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn là phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

[5] *Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự*: Ông Phạm C, bà Trần Thị T được miễn nộp tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

Khoản 10 Điều 27, khoản 2 Điều 40, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 377 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điều 46, Điều 47, Điều 48, Điều 49, khoản 3, khoản 4 Điều 51, khoản 3 Điều 53, Điều 54, khoản 1 Điều 57, khoản 1 Điều 58 và khoản 1 Điều 59 của Bộ luật Dân sự;

Khoản 3 Điều 77 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2015;

Điểm đ, khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận toàn bộ đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của Ông Phạm C, bà Trần Thị T.

1.1. Chỉ định Ông Phạm C, sinh năm 1956; Căn cước công dân số: 051056008325 và bà Trần Thị T, sinh năm 1960; Căn cước công dân số: 0511610009261; Cùng nơi cư trú: Xóm X, thôn M, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi (cha, mẹ đẻ của anh Phạm Thanh H);

Làm người giám hộ cho anh Phạm Thanh H, sinh năm 1979; Chứng minh nhân dân số: 025205650; Địa chỉ thường trú: Số 11/22B đường số 21, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ tạm trú: Xóm X, thôn M, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi, là người bị mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 726/2022/QĐST-VDS ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

1.2. Chỉ định Chị Phạm Thị Mỹ N, sinh năm 1984; Căn cước công dân số: 051184006103; Nơi đăng ký thường trú: Đội 1, thôn V, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi (em ruột của anh Phạm Thanh H).

Làm người giám sát việc giám hộ cho anh Phạm Thanh H, sinh năm 1979; Chứng minh nhân dân số: 025205650; Địa chỉ thường trú: Số 11/22B đường số 21, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ tạm trú: Xóm X, thôn M, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi, là người bị mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 726/2022/QĐST-VDS ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Phạm vi giám hộ và giám sát việc giám hộ:

Người giám hộ: Ông Phạm C và bà Phạm Thị Th có quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại khoản 1 Điều 57, khoản 1 Điều 58 và khoản 1 Điều 59 Bộ luật dân sự; khoản 4 Điều 69 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1, 2 Điều 60 Luật tố tụng hành chính và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

Người giám sát việc giám hộ: Chị Phạm Thị Mỹ N có quyền, nghĩa vụ của người giám sát việc giám hộ theo quy định tại khoản 4 Điều 51 và Điều 59 Bộ luật dân sự và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

3. Việc thay đổi, chuyển giao, chấm dứt việc giám hộ, việc giám sát việc giám hộ được thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 51, Điều 60, Điều 61, Điều 63 và Điều 64 của Bộ luật dân sự.

4. Về lệ phí Tòa án: Ông Phạm C, bà Trần Thị T được miễn nộp tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

5. Người yêu cầu, người có quyền, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Bình Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bình Sơn;
- UBND xã Bình Dương;
- Người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(ĐÃ KÝ)

Lê Quang Toại